

Số: 172 /TCT-CBTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Viglacera - CTCP
- Mã chứng khoán: VGC
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Điện thoại: 024.35536660
- Fax: 024.35536671
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Anh Tuấn
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Viglacera - CTCP công bố thông tin: “Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023”.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn: <http://www.viglacera.com.vn/vi/portal/product.php/quan-he-co-dong.html>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người được Ủy quyền CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KT/TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn

Số: 01/TCT-BBĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021 và được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 26/4/2022.

I. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Viglacera- CTCP

Trụ sở chính: Tầng 16, 17 Tòa nhà Viglacera, số 01 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108173

Sau đây gọi là Tổng công ty.

2. Thời gian: 09h05 Ngày 11 tháng 05 năm 2023

3. Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

4. Thành phần dự họp:

4.1. Đại biểu, khách mời:

Đại diện Bộ Xây dựng:

- Ông Nguyễn Phúc Hương - Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính;
- Ông Lê Đông Thành – Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính;

4.2. Các cổ đông/Người đại diện cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP có tên trong danh sách chốt quyền dự Đại hội đồng cổ đông vào ngày 12/4/2023 và đã đăng ký dự họp họp lệ.

4.3. Hội đồng quản trị Tổng công ty.

4.4. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

4.5. Ban kiểm soát Tổng công ty.

4.6. Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty và các công ty con, công ty phụ thuộc.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

Sau khi thực hiện các nghi thức, tuyên bố lý do tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Viglacera-CTCP.



1. Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông: đã tiến hành các thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Viglacera - CTCP như sau:

- Theo danh sách cổ đông của Tổng công ty chốt tại ngày 12/4/2023, tổng số cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP là 5.423 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 448.350.000 cổ phần, tương ứng với 4.483.500.000.000 đồng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 448.350.000 cổ phần (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn cổ phần), mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

- Tính đến 09 giờ 05 phút ngày 11/5/2023, số cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền hợp lệ) đại hội là 73 cổ đông, đại diện cho 418.255.774 cổ phần, chiếm 93,29% số phiếu biểu quyết của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Căn cứ quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Viglacera - CTCP là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Quốc Huy thay mặt Ban Tổ chức:

- Giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

3. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc tham gia Đoàn chủ tịch cùng điều hành Đại hội, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Lê Bá Thọ - Thành viên HĐQT Tổng công ty

- Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

Ông Nguyễn Văn Tuấn thông tin thêm đến Đại hội: ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT hôm nay có lý do bất khả kháng không thể tham dự Đại hội. Ông Nguyễn Trọng Hiền đã có văn bản báo cáo gửi trước đến HĐQT Tổng công ty về việc này.

4. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Trưởng ban thư ký HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Bà Đinh Thị Tình - Thành viên Ban Thư ký HĐQT Tổng công ty.

5. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua, gồm các ông/bà có tên dưới đây:

1. Ông Nguyễn Xuân Phong - Trưởng Ban;
2. Ông Nguyễn Vũ Anh - Thành viên;
3. Bà Nguyễn Thị Thoa - Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thị Quế - Thành viên;
5. Bà Tông Thị Thùy - Thành viên;
6. Ông Lê Mậu Dân - Thành viên;
7. Bà Lê Ngân Bình - Thành viên;
8. Bà Phạm Thị Vân Hạnh - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	418.255.774 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
------------	-------------------	--

Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Ban Kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	418.255.774 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Chương trình của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

7. Thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Trưởng Ban Thư ký Đại hội được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày và thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	418.255.774 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

8. Phần trình bày các báo cáo và các nội dung khác cần ĐHĐCĐ phê chuẩn

8.1. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Phó tổng giám đốc Tổng công ty, thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (“Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc”) (Nội dung Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

- Ông Ranko - Giám đốc Ban Thương mại báo cáo về công tác xuất khẩu và tiêu thụ sản phẩm mới Đá nung kết Vasta Stone.

8.2. Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (“Báo cáo của Hội đồng quản trị”) (Nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.3. Ông Trần Mạnh Hữu - Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (“Báo cáo của Ban Kiểm soát”) (Nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.4. Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng Công ty Viglacera - CTCP về các nội dung:

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2022.

- Kế hoạch SXKD và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023.

- Sửa đổi bổ sung Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2023.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

((Nội dung Tờ trình Đại hội đã được gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

9. Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

Mã cổ đông	Câu hỏi	Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch
VGC3546	Cập nhật tiến độ bán hàng BĐS KCN, lũy kế đến hết tháng 04.2023 đạt bao nhiêu ha, năm 2023 liệu có đạt như kỳ vọng hay không? Tiến độ thoái vốn của Nhà nước? khả năng hoàn thành thoái vốn Nhà nước trong năm 2023 hay không?	Ông Trần Ngọc Anh – TV HĐQT, P.TGD Tổng Công ty: Về kinh doanh KCN: Trên cơ sở kinh nghiệm, hệ thống khách hàng của Tổng công ty, mặc dù nhà đầu tư năm 2023 dự kiến sụt giảm so với 2022, tuy nhiên, Tổng công ty đã hoàn thành hơn 40ha/100ha Kế hoạch, đã đủ điều kiện ghi nhận doanh thu mảng BĐS KCN khoảng 1.380 tỷ đồng. KH thoái vốn của Bộ xây dựng: Theo QĐ 1419, trong năm 2023 sẽ có KH thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty. BXD cũng đã có kế hoạch triển khai, chỉ đạo Người đại diện lập phương án, thực hiện các thủ tục theo trình tự. Tổ đại diện sẽ phân đấu thực hiện các thủ tục theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Xây dựng, tuy nhiên, quá trình thực hiện phải tuân thủ theo các trình tự quy định và các điều kiện thị trường.
VGC0157	Trong KHKD 2023, doanh thu đạt KH tăng trưởng nhưng lợi nhuận sụt giảm 50%, đề nghị cho biết nguyên nhân?	Bà Trần Thị Minh Loan – TV HĐQT, Giám đốc Tài chính Tổng Công ty: Cơ sở xây dựng KH: KH của Tổng công ty đi từ hai mảng là BĐS và VLXD trên cơ sở cập nhật tình hình thực tế, diễn biến thị trường đến tháng 03/2023. Trong đó, VLXD có mảng kính sụt giảm lợi nhuận 883 tỷ đồng so với thực hiện năm 2022, nguyên nhân do giá bán kính sụt giảm so với 2022. Tổng công ty cũng đã có các giải pháp tuy nhiên còn phụ thuộc vào điều kiện thị trường. BDS: Lợi nhuận từ nhà ở thương mại sụt giảm so với 2022 (Năm 2022 ghi nhận 337 tỷ lợi nhuận từ mảng này), đồng thời, năm 2023, cơ cấu lợi nhuận Kế hoạch năm 2023 từ mảng NOXH có tỷ suất thấp. Ông Nguyễn Anh Tuấn TGD Tổng Công ty bổ sung thêm: - Năm 2022 kết quả kinh doanh của Kính XD rất tốt, các đơn vị đã tận dụng tốt cơ hội tăng trưởng doanh

Mã cổ đông	Câu hỏi	Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch
		<p>thu và hiệu quả khi kính nhập khẩu vào thị trường Việt Nam giảm sút do ảnh hưởng dịch covid, vận chuyển khó khăn và chi phí nhập khẩu cao.</p> <p>- Năm 2023 là một năm thị trường rất khó khăn, cạnh tranh do ảnh hưởng của thị trường bất động sản, chi phí đầu vào tăng cao đặc biệt là giá soda, xăng dầu; đồng thời với đặc thù của các nhà máy sản xuất phải vận hành liên tục, không thể dừng lò nên phải duy trì sản xuất vận hành ổn định. Do đó là lý do doanh thu tăng, lợi nhuận giảm.</p> <p>Tuy nhiên, đây là lĩnh vực sản phẩm chủ lực, do đó Tổng công ty đặt mục tiêu duy trì hoạt động trong giai đoạn khó khăn và định hướng đầu tư trong lĩnh vực này trên cơ sở phát triển sản phẩm kính siêu trắng, kính cán siêu trắng là các sản phẩm đáp ứng cho các ngành đang có nhu cầu, tốc độ phát triển cao như pin năng lượng mặt trời; đồng thời định hướng đầu tư cơ cấu lại sở hữu, gia tăng năng lực trên cơ sở đàm phán với đối tác để tăng sở hữu vốn tại Công ty VFG, là cơ hội với chi phí hợp lý trong điều kiện thị trường khó khăn.</p>
VGC4960	<p>Năm 2023, Tổng công ty dự kiến mở bán các DA NOXH nào? Lộ trình mở bán các DA này?</p> <p>Tổng Công ty chuẩn bị thủ tục đầu tư và đấu thầu các DA NOTM? Tiến độ đầu tư các DA này?</p> <p>Chi tiết thêm vv đầu tư nước ngoài của Tổng Công ty.</p> <p>BDS KCN: có kế hoạch phát triển BDS KCN phía Nam không?</p>	<p>Ông Nguyễn Anh Tuấn TGD Tổng Công ty:</p> <p>Tổng Công ty là một trong các đơn vị đi đầu về đầu tư NOXH nhằm tăng thêm tiện ích cho các KCN và đáp ứng nhu cầu nhà ở cho công nhân trong các KCN. Tổng Công ty sẽ thực hiện đầu tư DA NOXH theo các KCN của Tổng Công ty, và tham gia đấu thầu tại các thị trường lớn như Hà Nội, Quảng Ninh, Hà Nam, ...</p> <p>... Việc đầu tư NOXH là thế mạnh của Tổng Công ty, giải quyết các vấn đề về tiêu thụ VLXD, năng lực quản lý đầu tư dự án và Tổng Công ty đang quyết tâm thực hiện theo đúng chủ trương của Chính phủ.</p> <p>Tổng Công ty định hướng tập trung vào phát triển NOXH. Việc phát triển NOTM sẽ được Tổng Công ty xem xét tính khả thi, phù hợp với điều kiện thị trường và quy định pháp luật.</p> <p>Việc tiêu thụ sản phẩm VLXD ở Cuba rất tốt, tuy nhiên, nguồn nguyên/nhiên/vật liệu đầu vào rất khó khăn trong năm 2023. Tổng công ty đánh giá thị trường tại Cuba và các nước khu vực Caribe rất tốt, có tiềm năng để đầu tư các nhà máy VLXD. Tổng công ty cũng đang thực hiện nghiên cứu, khảo sát ban đầu các điều kiện xây dựng Nhà máy. Tổng công ty đầu tư ra nước ngoài với quan điểm an toàn, thận trọng, tiết kiệm.</p> <p>Ông Nguyễn Anh Tuấn TGD Tổng Công ty:</p> <p>Các nhà đầu tư thường lựa chọn thị trường miền Bắc và miền Trung do các thị trường này có ưu thế về nguồn nhân lực; đồng thời xuất phát điểm trước đây Tổng công ty tập trung vào thị trường phía Bắc, Tổng công ty cũng đang hướng tới mở rộng KCN tại thị</p>

Mã cổ đông	Câu hỏi	Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch
	FDI quý 1.2023 vào VN thấp nhưng đang có dấu hiệu ấm lên với nhiều tập đoàn lớn có KH mở rộng tại VN, Viglacera có kế hoạch thu hút thêm khi các nhà đầu tư mở rộng KH đầu tư hay không?	trường phía Nam, nhưng tỷ trọng các dự án tại miền Bắc vẫn lớn hơn. Các nhà đầu tư lớn sẽ lựa chọn rất kỹ Khu vực đặt nhà máy, mặc dù FDI giảm nhưng với nhiều điều kiện thuận lợi, năng lực, thương hiệu và chất lượng đầu tư KCN của Tổng công ty do vậy vẫn thu hút được đầu tư.
VGC3091	Viglacera được biết đến là DN mạnh về VLXD và BĐS, nhà đầu tư kỳ vọng cao vv phát triển BĐS KCN của Tổng Công ty, đề nghị cung cấp tỷ lệ lấp đầy các KCN, định hướng lấp đầy khu nào trước trong danh mục các KCN, với các KCN đã xây dựng hạ tầng rồi thì tiềm năng còn khai thác được như thế nào?	Ông Trần Ngọc Anh – TV HĐQT, P.TGD Tổng Công ty: Tổng Công ty đã có trên 20 năm kinh nghiệm phát triển BĐS KCN. Tỷ lệ lấp đầy các KCN phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Tổng Công ty tập trung vào phát triển các KCN xung quanh Hà Nội, gần cảng, gần biên giới với hiệu quả kinh doanh tốt. Tổng Công ty hoàn toàn chủ động về tiến độ kinh doanh BĐS KCN.

10. Biểu quyết thông qua các báo cáo, nội dung trình tại Đại hội:

Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo, tính đến thời điểm 11 giờ 30 phút ngày 11/5/2023, số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền hợp pháp là 88 cổ đông, đại diện cho 421.058.738 cổ phần (có danh sách kèm theo), chiếm 93,91% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, với phương thức giơ Thẻ biểu quyết đối với từng nội dung dưới đây:

10.1 Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.127.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.769.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, các Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.2 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.700	2.305,2	136%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.200	1.709,9	142%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	15.000	14.592,4	97%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	6.500	6.305,3	97%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		3.000	1.687	56%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	350	107	31%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	2.450	1.572	64%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	200	7	4%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	16,0%	20%	125%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.3 Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	%KH 2023/TH 2022
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	2.305,2	1.210	52%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.709,9	1.310	77%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	14.592,4	15.750	108%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	6.305,3	5.640	89%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		1.687	2.800	166%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	107	875	818%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	1.572	1.846	117%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	7	79	1129%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	20%	20%	100%

(*) Ghi chú: Các Công ty thành viên có hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả đều đã được đưa vào danh sách thực hiện sắp xếp tái cơ cấu sở hữu vốn của Tổng công ty.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: Hết quý 3 năm 2023, trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD 9 tháng năm 2023 và dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023, xem xét thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2023 (nếu HĐQT thấy cần thiết). Trường hợp quyết định thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế

hoạch năm 2023, HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định pháp luật và báo cáo việc điều chỉnh kế hoạch năm 2023 tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch SXKD năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.4 Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2023, cụ thể như sau:

10.4.1 Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Tiếp tục thực hiện đầu tư Dự án đầu tư Nhà máy gạch Viglacera Eurotile (Dự án mua Nhà máy Bạch Mã và đầu tư bổ sung), tập trung hoàn thành dây chuyền sản phẩm mới kích thước lớn (Vasta stone) đáp ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn.

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm kính gia công sau kính chất lượng cao phù hợp với xu hướng thị trường.

- Triển khai các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, dây chuyền thiết bị nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong lĩnh vực sứ vệ sinh (đầu tư băng áp lực cao tại Sứ Mỹ Xuân, các robot phun men tại các đơn vị sản xuất sứ), trong lĩnh vực gạch ốp lát. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp và các giải pháp tận dụng nguyên liệu tro/xi, tiết kiệm tài nguyên, tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vôi Viglacera.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu các công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày; Dự án kính cán siêu trắng đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 174/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 27/4/2021;

- Đầu tư kho thành phẩm, nhà kho cho thuê tại Nhà máy Mỹ Đức và Nhà máy gạch Viglacera Eurotile; Kho thành phẩm tại Công ty PFG.

- Khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (feldspar, cát).

- Nghiên cứu triển khai đầu tư các dự án: Sản xuất bao bì tại KCN Mỹ Xuân (Công ty CP Bao bì và Má phanh làm chủ đầu tư); Sản xuất nắp bệ và phụ kiện sứ vệ sinh đáp ứng nhu cầu cho sản phẩm sứ vệ sinh của Tổng công ty (Công ty Sen vôi Viglacera làm chủ đầu tư);

- Nghiên cứu, khảo sát tìm kiếm địa điểm mới để đầu tư phát triển sản phẩm đất sét nung theo công nghệ mới của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; đầu tư cho phát triển thương hiệu và thị trường sản phẩm gạch ốp lát tầm lớn.

c. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1234/BXD-QLDA ngày 13/4/2022, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

10.4.2 Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai, được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1234/BXD-QLDN ngày 13/4/2022 và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Khảo sát, lập dự án đầu tư và triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh, sẽ thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp mới tại các địa phương:

+ KCN Phù Ninh - Phú Thọ (~ 450ha/GĐ1 150ha); KCN Phú Hà GD2 (100 ha); Khu A KCN Phong Điền - Thừa thiên Huế (~120 ha); KCN Đông Triều - Quảng Ninh (~ 425 ha); KCN Hòa Lạc-Hữu Lũng - Lạng Sơn (490ha);

+ Tổ hợp KCN-Dịch vụ-Đô Thị Tây Phố Yên - Thái Nguyên (900 ha, trong đó 700 ha KCN và 200 ha Đô thị-dịch vụ); Tổ hợp KCN – Đô thị - Dịch vụ tại tỉnh Yên Bái (380 ha, trong đó KCN Trấn Yên 254 ha, Khu Đô thị và dịch vụ 126 ha); Tổ hợp KCN - Đô thị dịch vụ tại tỉnh Hưng Yên (~ 200 ha).

+ Tổ hợp KCN – Đô thị - Dịch vụ tại Khánh Hòa (khoảng 900 ha).

+ Các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất:

+ Nhà xưởng, kho bãi cho thuê.

+ Kinh doanh dịch vụ ăn uống, thương mại và các dịch vụ hạ tầng khác...

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

Từng bước thực hiện chương trình triển khai đầu tư 50.000 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2022-2030 đã được Bộ Xây dựng giao tại Hội nghị thúc đẩy phát triển Nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2023, theo đó:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty với các dự án trọng điểm: Nhà ở công nhân tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai; Nhà ở xã hội tại Kim Chung; Khu nhà ở XH 9,8ha Yên Phong-Bắc Ninh.

- Dự kiến khởi công mới Nhà ở công nhân Tiên Hải (5,2ha), Nhà ở xã hội Phú Hà (8,4ha); Chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà ở công nhân Hải Yên - Quảng Ninh. Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội).

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

Nhà ở thương mại và khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Tiếp tục triển khai đầu tư nhà ở/chung cư thương mại tại các Khu đô thị Đặng Xá (Hà nội); Tiên Sơn, Yên Phong (Bắc Ninh).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án: Khu đô thị mới Tây Bắc TP Bắc Ninh (25,6 ha); Khu dịch vụ, đô thị và nhà ở xã hội đáp ứng nhu cầu cho người lao động trong KCN Yên Phong II tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (95 ha); Khu nhà ở thương mại đường Hùng Vương- Phú Thọ (khu 14,72 ha);

- Nghiên cứu phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Kính Đáp Cầu).

- Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải GD1 với diện tích 35ha theo dự án

đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành Khách sạn 5* quốc tế trong Quý II/2023; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho GD2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

c. *Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản* để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị.

10.4.3 Đầu tư tại nước ngoài

- Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua tại Nghị quyết số 98/TCT-NQĐHCD ngày 26/4/2022. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig.

- Tiếp tục khảo sát dự án đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng (01 nhà máy Gạch Cotto, 01 nhà máy Granite); Nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư dự án khu công nghiệp, khu đô thị và sản xuất vật liệu xây dựng tại Cộng hòa Dominica.

10.4.4 Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng độ rót áp lực cao, trước mắt triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, sau đó sẽ tiếp tục triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.

- Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm (R&D) sứ vệ sinh, gạch ốp lát.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera, hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực sản phẩm.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	405.522.354 phiếu	Chiếm tỷ lệ 96,31% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	8.771.190 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,08% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 96,31% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.5 Thông qua việc sửa đổi bổ sung Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025

Để thuận tiện cho công tác đầu tư phù hợp với quy định đặc thù tại từng địa phương, đề nghị sửa đổi bổ sung nội dung về công tác tái cơ cấu và đổi mới doanh nghiệp (phần “thành lập mới”) trong Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt theo văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 06/04/2021 của Bộ Xây dựng và được thông qua theo khoản 10.3 Điều 10 của Nghị quyết số 174/TCT-NQĐHCD ngày 27/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP, cụ thể như sau:

10.5.1 Nội dung trước khi sửa đổi bổ sung:

“- Thành lập mới: Các công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD; Các công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của Tổng công ty theo chiến lược phát triển của Tổng công ty trong các lĩnh vực hoạt động.”

10.5.2 Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung:

“- Thành lập mới:

+ Thành lập các Công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD;

+ Thành lập mới các Công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của TCT theo chiến lược phát triển.

+ Thành lập các chi nhánh mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị mới và dự án đầu tư khác tại các địa phương”.

10.5.3 Các nội dung khác của Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 vẫn được giữ nguyên như đã được Bộ Xây dựng phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty thông qua theo các văn bản nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	405.522.354 phiếu	Chiếm tỷ lệ 96,31% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	8.771.190 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,08% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc sửa đổi bổ sung Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được thông qua với tỷ lệ 96,31% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.6 Thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2023

10.6.1 Thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng chính phủ và chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

10.6.2 Tiếp tục thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tại các văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, số 1247/BXD-QLDN ngày 15/4/2021, số 1234/BXD-QLDA ngày 13/4/2022 và các văn bản khác có liên quan. Theo đó, hoàn thành tăng vốn tại Công ty ViMariel - CTCP, Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG).

10.6.3 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các phương án tăng vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên trong năm 2023:

- Thông qua chủ trương tăng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG).

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ để triển khai đầu tư Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày.

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Viglacera từ 30 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng.

- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Viglacera Thái Nguyên để đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành KCN tại Thái Nguyên (theo Văn bản số 2331/BXD-QLDN ngày 28/06/2022).

- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Viglacera Hưng Yên để đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành KCN tại Hưng Yên (theo Văn bản số 1353/BXD-KHTC ngày 10/4/2023).

- Thành lập chi nhánh Viglacera Yên Bái - Tổng công ty Viglacera - CTCP để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành KCN tại Trấn Yên (Yên Bái).

10.6.4 Thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới:

- Tiếp tục thành lập mới các Công ty theo Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được BXD phê duyệt tại văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 06/04/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty thông qua theo Nghị quyết số 174/TCT-NQĐHCD ngày 27/4/2021, và được sửa đổi bổ sung như nêu tại Mục 10.5 ở trên. Trong đó:

+ Thành lập các Công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD;

+ Thành lập mới các Công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của TCT theo chiến lược phát triển.

- Thành lập các chi nhánh mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị mới và dự án đầu tư khác tại các địa phương.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	405.522.354 phiếu	Chiếm tỷ lệ 96,31% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	8.771.190 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,08% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2023 của Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 96,31% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.7 Thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022; Kế hoạch năm 2023

10.7.1 Thực hiện năm 2022

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 98/NQ-ĐHCD ngày 27/4/2022 và Nghị quyết số 176/NQ-ĐHCD ngày 07/9/2022 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát (03 người):

+ Ông Trần Mạnh Hữu, Trưởng Ban: 92,67 triệu đồng/tháng.

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, Thành viên: 69,5 triệu đồng/tháng.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Yên, Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2022): 65,8 triệu đồng/tháng.

+ Bà Nguyễn Thị Thắm, Thành viên (Bỏ nhiệm ngày 26/04/2022): 65,8 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2022 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 1.709,9 tỷ đồng/KH 1.200 tỷ đồng ĐHCD giao (đạt 142%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

10.7.2 Kế hoạch năm 2023:

Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý năm 2023 dự kiến:

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		Kế hoạch năm 2023
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/người/tháng	108	108	108
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)				
- Ông Trần Mạnh Hữu		92,67	92,67	92,67

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		Kế hoạch năm 2023
		Kế hoạch	Thực hiện	
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân		69,50	69,50	69,50
- Bà Nguyễn Thị Thắm		65,80	65,80	65,80

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2023, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022; Kế hoạch năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.8 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch 2023

10.8.1 Phân phối lợi nhuận năm 2022

1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN:	1.828.398.127.440 đồng
- Trích Quỹ Phát triển KHCN:	118.500.000.000 đồng
2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN:	1.709.898.127.440 đồng
3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN:	1.398.003.176.016 đồng
4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST):	1.398.003.176.016 đồng
<i>Tổng trích lập các quỹ, gồm:</i>	
- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):	2.173.229.869 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5,7% LNST):	80.000.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29,98% LNST):	419.129.946.147 đồng
5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	896.700.000.000 đồng
6) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức (20% vốn điều lệ):	896.700.000.000 đồng
<i>Trong đó, cổ tức đã tạm ứng (10%) trong năm 2022 là:</i>	448.350.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2023 dự kiến là 20%/Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chi tạm ứng và tỷ lệ chi tạm ứng cổ tức từng lần.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.9 Thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2023

10.9.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2023

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 419.129.946.147 đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: KCN ViMariel, Giai đoạn 2 Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại Thái Nguyên, Hưng Yên. ...)

10.9.2 Tình hình sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2022, Phương án sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCCN) trong năm 2023

- a. Số dư Quỹ phát triển KHCCN được sử dụng tại 31/12/2021: 213.505.996.977 đồng
- b. Sử dụng quỹ phát triển KHCCN trong năm 2022:
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: 3.288.186.528 đồng
 - + Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: 3.899.363.644 đồng
 - + Hoạt động đào tạo: 5.956.492.000 đồng
- c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCCN năm 2022: 118.500.000.000 đồng
- d. Số dư Quỹ Phát triển KHCCN tại 31/12/2022: 318.861.954.805 đồng
- e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KH và CN trong năm 2023:
 - + Các đề tài KHCCN do Viện NCPT Viglacera thực hiện.
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.
 - + Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng độ rót áp lực cao, trước mắt triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, sau đó sẽ tiếp tục triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.
 - + Trung tâm nghiên cứu phát triển (R&D) sứ vệ sinh.
 - + Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.
 - + Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.
 - + Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
 - + Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.
 - + Sử dụng để mua máy móc, thiết bị có kèm theo các đối tượng chuyển giao công nghệ để thay thế một phần hay toàn bộ công nghệ đã, đang sử dụng bằng công nghệ khác tiên tiến hơn nhằm nâng cao năng suất,

chất lượng sản phẩm hoặc cải tiến phát triển sản phẩm mới của doanh nghiệp; hoặc mua máy móc, thiết bị cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong 02 năm (năm 2022 và năm 2023) theo quy định tại khoản 1, điều 5 Thông tư số 67/2022/TT-BTC ngày 07/11/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của doanh nghiệp cũng như sử dụng cho các mục đích khác theo quy định của pháp luật có liên quan về quản lý và sử dụng Quỹ Khoa học và công nghệ.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc sử dụng các quỹ năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.10 Thông qua việc khen thưởng các công ty con, công ty liên kết

- Thưởng cho các công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ... Mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP xem xét phê duyệt mức thưởng phù hợp với điều kiện thực tế và mức hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ ... của công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	410.258.654 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,44% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	4.034.890 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,95% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc khen thưởng các công ty con, công ty liên kết đã được thông qua với tỷ lệ 97,44% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10.11 Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty

Lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty thuộc nhóm Big 4, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	412.131.004 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.162.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.765.194 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán đã được thông qua với tỷ lệ 97,88% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

III. THÔNG QUA DỰ THẢO BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào ngày 11/5/2023 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Viglacera-CTCP kết thúc nghị sự.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:


Tán thành:	421.058.738 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, tại Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đại hội bế mạc vào lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Anh Tuấn


Bà Đinh Thị Tình.....


CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch HĐQT Tổng công ty
TỔNG
CÔNG TY
VIGLACERA
CTCP
Đ. NAM TỬ LIÊM, T.P. HÀ NỘI


Nguyễn Văn Tuấn

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

STT	Mã cổ đông tham dự trực tiếp	Mã cổ đông ủy quyền	Số cổ phần/Số phiếu biểu quyết
1	VGC0005		2.200
2		VGC0015	102.000
3	VGC0068		3.000
4		VGC0102	100
5		VGC0103	1.000
6	VGC0106		30.000
7	VGC0107		80.000
8	VGC0108		2.500
9	VGC0110		5.800
10	VGC0111		4.000
11	VGC0117		100
12	VGC0119		9.000
13	VGC0157		9.900
14	VGC0166		100
15	VGC0167		3.000
16	VGC0202		5.000
17	VGC0223		20.000
18	VGC0226		1.000
19	VGC0231		9.000
20	VGC0233		900
21	VGC0242		2.000
22		VGC0254	3
23	VGC0265		100
24		VGC0266	100
25	VGC0343		200
26	VGC0403		3.000
27	VGC0662		1.000
28	VGC0981		100
29	VGC1095		20.000
30	VGC1341		1.100
31		VGC1530	700
32		VGC1551	11.900
33	VGC1600		564.500
34		VGC1832	10
35	VGC1888		580
36	VGC1939		100
37	VGC2038		5.600
38		VGC2059	1.000
39	VGC2126		100
40		VGC2249	500
41	VGC2284		3
42	VGC2307		10
43		VGC2311	800
44	VGC2417		400
45	VGC2548		3.000
46		VGC2597	300
47	VGC2612		1.900
48	VGC2809		100
49	VGC2850		400
50	VGC3091		4.000



STT	Mã cổ đông tham dự trực tiếp	Mã cổ đông ủy quyền	Số cổ phần/Số phiếu biểu quyết
51		VGC3214	1
52	VGC3306		15.500
53	VGC3434		3.200
54	VGC3546		100
55	VGC3575		33.000
56		VGC3609	200
57	VGC3703		600
58		VGC3750	25.200
59		VGC3803	50
60	VGC3941		4.500
61	VGC4124		100
62	VGC4164		100
63	VGC4588		5
64	VGC4724		2
65		VGC4839	10
66	VGC4880		2.000
67	VGC4907		100
68	VGC4914		100
69	VGC4936		200
70	VGC4960		10
71	VGC5005		4.000
72		VGC5243	45.000
73		VGC5275	172.985.262
74		VGC5277	6.220.240
75		VGC5279	225.105.680
76		VGC5299	78
77	VGC5322		2.000
78		VGC5384	6.656.794
79		VGC5385	108.400
80		VGC5391	697.750
81		VGC5392	76.800
82		VGC5396	772.710
83		VGC5401	163.100
84		VGC5403	30
85		VGC5410	4.736.300
86		VGC5411	100.000
87		VGC5418	1.213.000
88		VGC5421	1.174.600

Tổng số cổ đông tham dự:	88 cổ đông
Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp:	421.058.738



Số: 02 /TCT-NQĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn đi kèm.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021 và được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 26/4/2022.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Viglacera – CTCP số 01/TCT-BBĐHĐCĐ ngày 11/05/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát

Các Báo cáo nêu trên đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) và thực hiện đầu tư năm 2022 như sau:

Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	%TH/ KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.700	2.305,2	136%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.200	1.709,9	142%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	15.000	14.592,4	97%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	6.500	6.305,3	97%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		3.000	1.687	56%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	350	107	31%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	2.450	1.572	64%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	200	7	4%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	16,0%	20%	125%



Điều 3. ĐHĐCĐ thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	%KH 2023/ TH 2022
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	2.305,2	1.210	52%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.709,9	1.310	77%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	14.592,4	15.750	108%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	6.305,3	5.640	89%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		1.687	2.800	166%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	107	875	818%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	1.572	1.846	117%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	7	79	1129%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	20%	20%	100%

(*) Ghi chú: Các Công ty thành viên có hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả đều đã được đưa vào danh sách thực hiện sắp xếp tái cơ cấu sở hữu vốn của Tổng công ty.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: Hết quý 3 năm 2023, trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD 9 tháng năm 2023 và dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023, xem xét thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2023 (nếu HĐQT thấy cần thiết). Trường hợp quyết định thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2023, HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định pháp luật và báo cáo việc điều chỉnh kế hoạch năm 2023 tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất của Tổng công ty.

Điều 4. ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2023, cụ thể như sau:

4.1 Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Tiếp tục thực hiện đầu tư Dự án đầu tư Nhà máy gạch Viglacera Eurotile (Dự án mua Nhà máy Bạch Mã và đầu tư bổ sung), tập trung hoàn thành dây chuyền sản phẩm mới kích thước lớn (Vasta stone) đáp ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn.

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm kính gia công sau kính chất lượng cao phù hợp với xu hướng thị trường.

- Triển khai các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, dây chuyền thiết bị nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong lĩnh vực sứ vệ sinh (đầu tư băng áp lực cao tại Sứ Mỹ Xuân, các robot phun men tại các đơn vị sản xuất sứ), trong lĩnh vực gạch ốp lát. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp và các giải pháp tận dụng nguyên liệu tro/xi, tiết kiệm tài nguyên, tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vôi Viglacera.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu các công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày; Dự án kính cán siêu trắng đã được ĐHQĐ thông qua tại Nghị quyết số 174/TCT-NQĐHCD ngày 27/4/2021;

- Đầu tư kho thành phẩm, nhà kho cho thuê tại Nhà máy Mỹ Đức và Nhà máy gạch Viglacera Eurotile; Kho thành phẩm tại Công ty PFG.

- Khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (feldspar, cát).

- Nghiên cứu triển khai đầu tư các dự án: Sản xuất bao bì tại KCN Mỹ Xuân (Công ty CP Bao bì và Má phanh làm chủ đầu tư); Sản xuất nắp bệt và phụ kiện sứ vệ sinh đáp ứng nhu cầu cho sản phẩm sứ vệ sinh của Tổng công ty (Công ty Sen vòi Viglacera làm chủ đầu tư);

- Nghiên cứu, khảo sát tìm kiếm địa điểm mới để đầu tư phát triển sản phẩm đất sét nung theo công nghệ mới của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; đầu tư cho phát triển thương hiệu và thị trường sản phẩm gạch ốp lát tầm lớn.

c. *Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án* đã được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1234/BXD-QLDA ngày 13/4/2022, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

4.2 Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai, được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1234/BXD-QLDN ngày 13/4/2022 và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Khảo sát, lập dự án đầu tư và triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh, sẽ thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp mới tại các địa phương:

+ KCN Phù Ninh - Phú Thọ (~ 450ha/GĐ1 150ha); KCN Phú Hà GD2 (100 ha); Khu A KCN Phong Điền - Thừa thiên Huế (~120 ha); KCN Đông Triều - Quảng Ninh (~ 425 ha); KCN Hòa Lạc-Hữu Lũng - Lạng Sơn (490ha);

+ Tổ hợp KCN-Dịch vụ-Đô Thị Tây Phổ Yên - Thái Nguyên (900 ha, trong đó 700 ha KCN và 200 ha Đô thị-dịch vụ); Tổ hợp KCN – Đô thị - Dịch vụ tại tỉnh Yên Bái (380 ha, trong đó KCN Trấn Yên 254 ha, Khu Đô thị và dịch vụ 126 ha); Tổ hợp KCN - Đô thị dịch vụ tại tỉnh Hưng Yên (~ 200 ha).

+ Tổ hợp KCN – Đô thị - Dịch vụ tại Khánh Hòa (khoảng 900 ha).

+ Các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất:

+ Nhà xưởng, kho bãi cho thuê.

+ Kinh doanh dịch vụ ăn uống, thương mại và các dịch vụ hạ tầng khác...

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

Từng bước thực hiện chương trình triển khai đầu tư 50.000 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2022-2030 đã được Bộ Xây dựng giao tại Hội nghị thúc đẩy phát triển Nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2023, theo đó:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty với các dự án trọng điểm: Nhà ở công nhân tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai; Nhà ở xã hội tại Kim Chung; Khu nhà ở XH 9,8ha Yên Phong-Bắc Ninh.

- Dự kiến khởi công mới Nhà ở công nhân Tiên Hải (5,2ha), Nhà ở xã hội Phú Hà (8,4ha); Chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà ở công nhân Hải Yên - Quảng Ninh. Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội).

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

Nhà ở thương mại và khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Tiếp tục triển khai đầu tư nhà ở/chung cư thương mại tại các Khu đô thị Đặng Xá (Hà Nội); Tiên Sơn, Yên Phong (Bắc Ninh).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án: Khu đô thị mới Tây Bắc TP Bắc Ninh (25,6 ha); Khu dịch vụ, đô thị và nhà ở xã hội đáp ứng nhu cầu cho người lao động trong KCN Yên Phong II tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (95 ha); Khu nhà ở thương mại đường Hùng Vương- Phú Thọ (khu 14,72 ha);

- Nghiên cứu phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Kính Đáp Cầu).

- Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải GD1 với diện tích 35ha theo dự án đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành Khách sạn 5* quốc tế trong Quý II/2023; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho GD2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

c. *Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị.*

4.3 Đầu tư tại nước ngoài

- Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua tại Nghị quyết số 98/TCT-NQĐHČĐ ngày 26/4/2022. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig.

- Tiếp tục khảo sát dự án đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng (01 nhà máy Gạch Cotto, 01 nhà máy Granite); Nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư dự án khu công nghiệp, khu đô thị và sản xuất vật liệu xây dựng tại Cộng hòa Dominica.

4.4 Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư: sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đở rót áp lực cao, trước mắt triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, sau đó sẽ tiếp tục triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.

- Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm (R&D) sứ vệ sinh, gạch ốp lát.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hàng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera, hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực sản phẩm.

Điều 5. ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi bổ sung Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025

Sửa đổi bổ sung nội dung về công tác tái cơ cấu và đổi mới doanh nghiệp (phần “thành lập mới”) trong Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt theo văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 06/04/2021 của Bộ Xây dựng và được thông qua theo khoản 10.3 Điều 10 của Nghị quyết số 174/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP, cụ thể như sau:

5.1 Nội dung trước khi sửa đổi bổ sung:

“- Thành lập mới: Các công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD; Các công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của Tổng công ty theo chiến lược phát triển của Tổng công ty trong các lĩnh vực hoạt động.”

5.2 Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung:

“- Thành lập mới:

+ Thành lập các Công ty TNHH quản lý phần vốn của Tổng công ty theo từng nhóm lĩnh vực hoạt động SXKD;

+ Thành lập mới các Công ty cổ phần để triển khai các dự án mới của TCT theo chiến lược phát triển.

+ Thành lập các chi nhánh mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị mới và dự án đầu tư khác tại các địa phương”.

5.3 Các nội dung khác của Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 vẫn được giữ nguyên như đã được Bộ Xây dựng phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty thông qua theo các văn bản nêu trên.

Điều 6. ĐHĐCĐ thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2023

6.1 Thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng chính phủ và chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

6.2 Tiếp tục thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tại các văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, số 1247/BXD-QLDN ngày 15/4/2021, số 1234/BXD-QLDA ngày 13/4/2022 và các văn bản khác có liên quan. Theo đó, hoàn thành tăng vốn tại Công ty ViMariel - CTCP, Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG).

6.3 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các phương án tăng vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên trong năm 2023:

- Thông qua chủ trương tăng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG).

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ để triển khai đầu tư Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày.

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Viglacera từ 30 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng.

- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Viglacera Thái Nguyên để đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành KCN tại Thái Nguyên (theo Văn bản số 2331/BXD-QLDN ngày 28/06/2022).

- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Viglacera Hưng Yên để đầu tư xây dựng, kinh doanh và

vận hành KCN tại Hưng Yên (theo Văn bản số 1353/BXD-KHTC ngày 10/4/2023).

- Thành lập chi nhánh Viglacera Yên Bái - Tổng công ty Viglacera - CTCP để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành KCN tại Trấn Yên (Yên Bái).

6.4 Thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới:

Tiếp tục thành lập mới các Công ty theo Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được BXD phê duyệt tại văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 06/04/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty thông qua theo Nghị quyết số 174/TCT-NQĐHCD ngày 27/4/2021, và được sửa đổi bổ sung như nêu tại Điều 5 của Nghị quyết này.

Điều 7. ĐHĐCĐ thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022; Kế hoạch năm 2023

7.1 Thực hiện năm 2022

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 98/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022 và Nghị quyết số 176/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/9/2022 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát (03 người):

+ Ông Trần Mạnh Hữu, Trưởng Ban: 92,67 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, Thành viên: 69,5 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Yên, Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2022): 65,8 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Thắm, Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2022): 65,8 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2022 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 1.709,9 tỷ đồng/KH 1.200 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 142%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

7.2 Kế hoạch năm 2023

Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý năm 2023 dự kiến:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		Kế hoạch năm 2023
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108	108	108
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)				
- Ông Trần Mạnh Hữu		92,67	92,67	92,67
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân		69,50	69,50	69,50
- Bà Nguyễn Thị Thắm	65,80	65,80	65,80	

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2023, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch 2023

8.1 Phân phối lợi nhuận năm 2022

- Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN: 1.828.398.127.440 đồng
- Trích Quỹ Phát triển KHCN: 118.500.000.000 đồng
- Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát 1.709.898.127.440 đồng

triển KHCN:

3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN:	1.398.003.176.016 đồng
4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST):	1.398.003.176.016 đồng
<i>Tổng trích lập các quỹ, gồm:</i>	
- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):	2.173.229.859 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5,7% LNST):	80.000.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29,98% LNST):	419.129.946.147 đồng
5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	896.700.000.000 đồng
6) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức (20% vốn điều lệ):	896.700.000.000 đồng
<i>Trong đó, cổ tức đã tạm ứng (10%) trong năm 2022 là:</i>	<i>448.350.000.000 đồng</i>

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2023 dự kiến là 20%/Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chi tạm ứng và tỷ lệ chi tạm ứng cổ tức từng lần.

Điều 9. ĐHCĐ thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2023

9.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2023

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 419.129.946.147 đồng.
- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: KCN ViMariel, Giai đoạn 2 Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại Thái Nguyên, Hưng Yên...).

9.2 Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ năm 2022 và Phương án sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ (KHCN) trong năm 2023:

- a. Số dư Quỹ phát triển KHCN được sử dụng tại 31/12/2021: 213.505.996.977 đồng
- b. Sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2022:
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: 3.288.186.528 đồng
 - + Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: 3.899.363.644 đồng
 - + Hoạt động đào tạo: 5.956.492.000 đồng
- c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCN năm 2022: 118.500.000.000 đồng
- d. Số dư Quỹ Phát triển KHCN tại 31/12/2022: 318.861.954.805 đồng
- e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KH và CN trong năm 2023:
 - + Các đề tài KHCN do Viện NCPT Viglacera thực hiện.
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.
 - + Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đỡ rót áp lực cao, trước mắt triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, sau đó sẽ tiếp tục triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.
 - + Trung tâm nghiên cứu phát triển (R&D) sứ vệ sinh.
 - + Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển

các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- + Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.
- + Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- + Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.
- + Sử dụng để mua máy móc, thiết bị có kèm theo các đối tượng chuyển giao công nghệ để thay thế một phần hay toàn bộ công nghệ đã, đang sử dụng bằng công nghệ khác tiên tiến hơn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hoặc cải tiến phát triển sản phẩm mới của doanh nghiệp; hoặc mua máy móc, thiết bị cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong 02 năm (năm 2022 và năm 2023) theo quy định tại khoản 1, điều 5 Thông tư số 67/2022/TT-BTC ngày 07/11/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của doanh nghiệp cũng như sử dụng cho các mục đích khác theo quy định của pháp luật có liên quan về quản lý và sử dụng Quỹ Khoa học và công nghệ.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Điều 10. ĐHĐCĐ thông qua việc khen thưởng cho các công ty con, công ty liên kết

- Thưởng cho các công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ... Mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP xem xét phê duyệt mức thưởng phù hợp với điều kiện thực tế và mức hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ ... của công ty.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty:

Lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty thuộc nhóm Big 4, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/05/2023.

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT;
- UBCKNN, SGDCK;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VP, Ban TK TCT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Tuấn